TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 23-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Hồng** - Cán bộ hưu trí.

2. Bà **Trương Thị Kim Thiêu –** Chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo huyện Vũng Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Triệu Thị Ngọc Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Hồ Thị Thanh Xuân** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXX-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hùng C – sinh ngày 29 tháng 7 năm 2002, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V. Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hùng S, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1977; Anh, chị em ruột: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: không.

2. Nguyễn Huy H1 – sinh ngày 19 tháng 9 năm 2006, tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hùng S, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1977; Anh, chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền án, tiền sự: không.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Huy H1 là ông **Nguyễn Hùng S**, sinh năm: 1970 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy H1 là ông **Nguyễn Quang D** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V (có mặt).

3. Trần Minh T – sinh ngày 04 tháng 10 năm 2002, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Nơi thường trú: Số A, khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh T1, sinh năm 1969 và bà Mạch Yến P, sinh năm 1974; Anh, chị em ruột: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần.

Ngày 21/03/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" đã chấp hành nộp phạt vào ngày 22/11/2023.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh T là luật sư **Phan Văn H2** – Công ty L (có mặt).

Các bị cáo được cho tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* **Cao Quốc A**, sinh ngày 23/6/2006 (có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Cao Quốc A:

1. Anh **Cao Văn Thái E**, sinh năm: 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Chị **Cao Thị Tuyết V,** sinh năm: 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy H1, sinh ngày 19/9/2006, nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long với Cao Quốc A, sinh ngày 23/6/2006, nơi thường trú: khóm

B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long là bạn học cùng khối lớp 11 trường Trung học phổ thông Võ Văn K tại thị trấn V, huyện V và cùng chơi chung nhóm bạn gồm: Hà Anh K1, sinh năm 2004, nơi thường trú ấp X, xã T, huyện V; N, sinh ngày 08/6/2006, nơi thường trú khóm A, thị trấn V, huyện V; L, sinh ngày 09/02/2006, nơi thường trú ấp R, xã T, huyện V và Nguyễn Huy T2, sinh ngày 10/6/2007, nơi thường trú: ấp G, xã T, huyện V.

Vào khoảng tháng 12/2022, Cao Quốc A đến nhà Nguyễn Huy H1 chơi, sau đó H1 bị mất ví tiền, nên nghi ngờ Quốc A lấy trộm và không còn chơi chung với Quốc A cùng nhóm bạn trên nữa. Quốc Anh và H1 xảy ra mâu thuẫn trên mạng xã hội, Hà Anh K1 cũng đăng thông tin "ai có đánh bài thua 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) đâu mà biết". Ngày 01/02/2023, H1 nhìn thấy thông tin đăng như trên không đúng sự thật nhằm mục đích nói xấu mình nên H1 nói sự việc cho Nguyễn Hùng C, sinh năm 2002, nơi thường trú ấp T, xã T, huyện V, là anh ruột của H1 biết. Sau khi biết được sự việc, C kêu Hoàng liên l hẹn K1 và Quốc A vào ngày 02/02/2023 đến quán cafe biển hiệu "Piêu" tại ấp R, thị trấn V, huyện V gặp mặt nói chuyện, K1 đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 02/02/2023, C rủ Trần Minh T (C thường gọi T là B), sinh năm 2002, nơi thường trú khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, là bạn học của C, cùng với H1 đến quán C1 "Piêu" gặp K1 như đã hẹn để nói chuyện; K1 đến quán cà phê "Piêu" cùng với Nguyễn Thành T3, Lương Bảo K2. Khi gặp nhau, C đề nghị nhóm của K1 không đăng tin lên mạng xã hội nói xấu Hoàng nữa, sau này hai bên không liên quan đến nhau nữa, thì K1 đồng ý.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H1 nhìn thấy Quốc A đăng trên mạng xã hội có nội dung: "dẹp quán cơm nó luôn", H1 cho rằng Quốc A nhắn tin nội dung trên là nói đến mình nên nói với C biết. C kêu H1 hẹn Quốc A ngày 03/02/2023 gặp nhau tại khu vực Bến xe khách V thuộc ấp T, thị trấn V, huyện V, để nói chuyện. Sau đó C điện thoại rủ T ngày 03/02/2023 cùng đi với C đến gặp Quốc A tại khu vực Bến xe khách V để nói chuyện về việc Quốc A đăng thông tin hăm đánh H1, T đồng ý. Đến khoảng 13 giờ ngày 03/02/2023, H1 nhắn tin hẹn gặp Quốc A tại khu vực Bến xe khách V lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày để nói chuyện, Quốc A đồng ý. H1 nói cho C biết là đã hẹn được Quốc A. C liền gọi điện thoại cho T kêu đến nhà cùng đi gặp Quốc A để nói chuyện, T điều khiển xe mô tô biển số 84B1-919.02 đi đến nhà C. Khi đó, Nguyễn Huỳnh Anh D1, sinh năm 2002, nơi thường trú: ấp A, xã T, huyện V, là bạn của C và T đang ăn cơm tại quán C2 phía trước nhà C nên C rủ D1 cùng đi đến thị trấn V nói chuyện với nhóm của Quốc A rồi đi uống cafe và đánh bi da, D1 đồng ý. Sau khi Quốc A đồng ý hẹn gặp H1 thì cho K1 biết là H1 hẹn gặp nói chuyện tại khu vực Bến xe khách V, lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày, K1 nói để đi chung ra

bến xe nói chuyện dùm cho Quốc A. Sau đó K1, Quốc A, T2, T3 và K2 đến khu vực Bến xe khách V thì không gặp H1 nên chờ, khi thấy H1 điều khiển xe mô tô đi ngang qua, nhóm của Quốc A điều khiển xe môtô theo sau H1 đến khu vực trước cổng trường Trung học phổ thông V3. Quốc A gặp nói với H1: "muốn nói gì thì nói luôn đi", nhưng H1 không nói gì với Quốc A mà gọi điện thoại kêu C đến trường Trung học phổ thông V3. Nhóm của Quốc A rủ nhau đến quán giải khát biển hiệu "S" tại ấp T, thị trấn V, huyện V. Khi đi đến nơi hẹn Quốc A thì C điều khiển xe môtô biển số 84B1 - 919.02 của T lưu thông phía trước, D1 điều khiển xe môtô biển số 64D1 - 610.22 của D1 chở T lưu thông phía sau. Trên đường đi thì H1 điện thoại nói với C là nhóm của Quốc A đang ở quán C1 "Sao Mai", khi C, D1 và T đi gần đến cổng trường Trung học phổ thông V3 thì gặp H1, rồi cùng đi đến quán giải khát biển hiệu "S". Khi đến quán "Sao M", C xuống xe đi đến nhóm của Quốc A đang nằm uống nước, vừa hỏi nội dung: "thằng nào đòi đánh em tao", C vừa cầm mũ bảo hiểm đánh vào người của K2 thì K2 nhìn thấy đỡ lại được. C tiếp tục cầm mũ bảo hiểm ném vào người K2 nhưng không trúng, C xông vào dùng tay đánh vào người K2 thì được can ra, K1 nói với C là đánh lộn người rồi. Lúc đó, chủ quán "Sao M" biết sự việc đánh nhau nên yêu cầu hai nhóm ra khỏi quán. Biết K1 đại diện cho nhóm Quốc A đứng ra giải quyết sự việc mâu thuẫn của H1 với Quốc A, nên C và K1 rủ nhau đi đến khu vực tượng đài N, thuộc khóm A, thị trấn V, huyện V để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1, Trần Minh T, Nguyễn Huỳnh Anh D1, Cao Quốc A, Hà Anh K1, Nguyễn Huy T2, Nguyễn Thành T3 và Lương Bảo K2 đến khu vực tượng đài N. C và Quốc A đi đến vị trí sân gạch trên khu vực tượng đài trước, K1 đi theo sau; H1, T và những người còn lại đi theo sau K1. C đến ngồi trên ghế đá, Quốc A đứng đối diện C khoảng 02 mét, những người còn lại đứng gần đó (cách C và Quốc A khoảng 04 đến 05 mét). C hỏi Quốc A "sao nguyên đám tụi mày ăn hiếp em tao, đòi đánh em tao", Quốc A không trả lời mà có thái độ nghinh mặt. C tức giận đi đến đối diện với Quốc A cách khoảng 01 mét, C cầm mũ bảo hiểm trên tay phải đánh từ trên xuống trúng vùng trán của Quốc A 01 (một) cái, C tiếp tục cầm mũ đánh từ trên cao xuống vùng đầu của Quốc A nhưng Quốc A dùng tay đỡ được, C cầm mũ bảo hiểm ném Quốc A nhưng không trúng. C tiếp tục dùng tay đánh vào vùng mặt và ngực của Quốc A thì được K1 và D1 can ngăn. C ngồi xuống băng ghế đá, hỏi Quốc A những thông tin đăng trên mạng đang nhằm nói về H1 phải không, Quốc A xác nhận là nói về H1 nên C tức giận tiếp tục xông vào dùng tay đánh Quốc A, Quốc A cũng dùng tay đánh trả C. Khi đó, H1 thấy C bị Quốc A đánh nên cầm mũ báo hiểm trên tay phải, đứng sau lưng Quốc A cách khoảng 01 mét đánh từ trên cao xuống trúng vào vùng đỉnh đầu của Quốc

A 01 (một) cái rồi bước lùi về sau. C với Quốc A tiếp tục dùng tay đánh nhau, C bị Quốc A đánh nên kêu T nội dung: "Bo ơi vô phụ C", T trả lời: "để B" rồi xông vào phía bên trái của Quốc A, dùng tay phải đánh trúng vào vùng vai trái của Quốc A (01) một cái thì được D1 đến can ngăn, K1 cũng đến can ngăn C và Quốc A. C lại băng ghế đá ngồi rồi nói với Quốc A nội dung: "hên cho mày hôm nay tao đi có mấy thằng chứ đi nhiều là mày chết rồi", Quốc A vẫn có thái độ nghênh mặt lên với C. Khi đó, D1 nói với Quốc A: "nói chuyện đàng hoàng đi để giải quyết mâu thuẫn, đừng có láo láo nữa", Quốc A không trả lời mà tiếp tục có thái độ nghênh mặt lên. T nhìn thấy thái độ của Quốc A nên dùng tay đẩy vào vai Quốc A. Quốc A chỉ tay vào mặt T chửi thề "ĐM mày". Bị Quốc A chửi nên T tức giận dùng tay đánh nhiều cái vào vùng vai của Quốc A, C cũng xông vào cùng với T dùng tay đánh, Quốc A lui về sau va chạm thùng rác bị té ngã xuống nền gạch, C và T dừng lại không đánh Quốc A nữa. Lúc này có người dân đi đến nói: "tụi mày đánh lộn có camera quay hết rồi" nên cả hai nhóm đồng ý cùng đi đến khu vực gần quán cafe "Trúc Hoa V1" tại ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, để H1 và Quốc A tự đánh nhau giải quyết mâu thuẫn, khi hai nhóm đến gần khu vực quán cafe "Trúc Hoa V1" thì có người dân ở gần đó nên làm hòa với nhau rồi ra về. Nhóm của Cao Quốc A cùng quay trở lại quán giải khát biển hiệu "Sao Mai" uống nước, khoảng 30 phút sau thì Quốc A bị co giật, nôn ói nên được đưa đến Trung tâm y tế N, huyện V cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đ và được chuyển viện đến Bệnh viện Đ cấp cứu, điều trị, đến ngày 08/02/2023 được xuất viện về nhà. Ngày 16/02/2023, Quốc A và người đại diện có đơn yêu cầu xử lý hình sự, yêu cầu giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/2023/TgT, ngày 14/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh V kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng trán phải do vật tày gây nên nứt sọ trán phải, tụ máu ngoài màng cứng trán phải, được điều trị, hiện tại đường sáng mất liên tục xương hộp sọ vùng trán phải, xuất huyết dưới nhện vùng trán phải. Tỷ lệ: 18%.

- Chấn thương do vật tày gây nên sưng bầm, sung huyết kết mạc mắt phải, được điều trị, hiện tại tổn thương hồi phục, không di chứng. Tỷ lệ: 01%.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% (mười chín phần trăm).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động bồi thường thiệt hại. Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 có ông ngoại ruột tên Phạm Văn Á được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến

hạng nhì và được phong tặng huy hiệu 40 năm tuổi Đảng. Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T được người bị hại có đơn không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng trong vụ án: Hiện đang tạm giữ 01 mũ bảo hiểm màu trắng, lưỡi trai màu đen, đường kính 18cm, cân nặng 500 gram; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, dài 24cm, rộng 18cm, cao 12cm, dày 1,5cm, cân nặng 460 gram.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Cao Quốc A và đại diện bị hại là bà Cao Thị Tuyết V yêu cầu bồi thường số tiền 26.040.000 đồng, bị hại Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 đã nộp đủ tiền bồi thường theo yêu cầu. Trần Minh T tự thỏa thuận cùng Cao Quốc A và người đại diện bồi thường riêng số tiền 10.000.000 đồng, bị hại Cao Quốc A và người đại diện đã nhận số tiền của Trần Minh T.

Đối với Nguyễn Huỳnh Anh D1, Hà Anh K1, Nguyễn Huy T2, Nguyễn Thành T3, Lương Bảo K2 cùng đi đến khu vực tượng đài N khởi nghĩa để xem đánh nhau, nhưng không giúp sức nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Hùng C trong quá trình đánh nhau, bị Cao Quốc A đánh gây thương tích nhẹ, tự điều trị và không yêu cầu xử lý.

Đối với Lương Bảo K2 bị Nguyễn Hùng C dùng mũ bảo hiểm và dùng tay đánh nhưng K2 đỡ được, không bị thương tích và không yêu cầu xử lý đối với Nguyễn Hùng C nên không xem xét.

Đối với số tiền 26.040.000 đồng do Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 nộp bồi thường thiệt hại là của cha ruột của C và H1 là ông Nguyễn Hùng S, ông S không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền trên, nên không xem xét.

Bản cáo trạng số: 80/CT-VKSHVL ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

+ Đối với bị cáo Nguyễn Hùng C: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C có mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Huy H1: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H1 có mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Đối với bị cáo Trần Minh T: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 54, Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Minh T có mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Cao Quốc A và đại diện theo pháp luật của bị hại là chị Cao Thị Tuyết V và anh Cao Văn Thái E yêu cầu bồi thường số tiền 26.040.000đ (hai mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 đồng ý bồi thường số tiền 26.040.000đ (hai mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) theo yêu cầu của bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1.

- Bị cáo Trần Minh T tự thỏa thuận cùng bị hại Cao Quốc A và người đại diện của bị hại bồi thường riêng số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), bị hại Cao Quốc A và người đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận số tiền của Trần Minh T, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, lưỡi trai màu đen, đường kính 18cm, cân nặng 500gram;

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, dài 24cm, rộng 18cm, cao 12cm, dày 1,5cm, cân nặng 460 gram.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền tạm nộp: 26.040.000đồng (Hai mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm để đảm bảo thi hành án. (Theo giấy nộp tiền ngày 06/12/2023).

* Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

** Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy H1*: Thống nhất với tội danh và điều luật mà vị đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đang còn ở độ tuổi của người chưa thành niên, nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại, ngoài ra người đại diện theo pháp luật của bị hại cũng có đơn không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 90; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H1 có mức án từ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

** Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trần Minh T*: Thống nhất với tội danh và điều luật mà vị đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Minh T mức án thấp nhất khung hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Xử phạt bị cáo Trần Minh T mức án 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

** Ý kiến của các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T*: Không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

** Lời nói sau cùng của các bị cáo*:

- Bị cáo C: Bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, bị cáo ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi học.
- Bị cáo H1: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo
- Bị cáo T: Bị cáo ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi Nguyễn Hùng C hay biết sự việc Nguyễn Huy H1 và Cao Quốc A có xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau, nên Nguyễn Hùng C rủ Trần Minh T cùng đi với Nguyễn Huy H1 đến gặp Cao Quốc A để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Vào khoảng 14 giờ ngày 03/02/2023 tại khu vực tượng đài N khởi nghĩa thuộc khóm A, thị trấn V, huyện V, Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 dùng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm, Trần Minh T dùng tay đánh nhiều cái, trúng vào vùng đầu, trán, mặt và vai, tay của Cao Quốc A, gây thương tích, tỷ lệ 19% như đã nêu trên.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Tội danh, hình phạt được quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[4] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý vì mục đích gây thương tích cho người bị hại do có mâu thuẫn cá nhân từ trước, bị cáo nhận thức rõ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng với ý thức coi thường pháp luật các bị cáo vẫn thực hiện hành phạm tội.

Trong vụ án này các bị cáo không có bàn bạc rủ rê từ trước, tuy nhiên bị cáo C và bị cáo H1 đã trực tiếp thực hiện hành vi dùng mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trán, đầu của bị hại phải chịu trách nhiệm hình sự chính đối với hành vi đã gây ra, đối với bị cáo T với vai trò giúp sức về mặt tinh thần và trực tiếp dùng tay đánh bị hại phải chịu trách nhiệm chung hậu quả gây ra với vai trò giúp sức.

Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để giáo dục cho các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này, đồng thời răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo như sau: Các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 có nhân thân tốt, có ông ngoại tên Phạm Văn Á được Chủ tịch nước CHXHCNVN tặng huy chương kháng chiến hạng nhì và được phong tặng huy chương 40 năm tuổi đảng. trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã được nhà nước công nhận. Ngoài ra, các bị cáo hiện còn đang đi học và được nhà trường xác nhận có hạnh kiểm tốt, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H1 và bị cáo T. Trong vụ án này bị hại cũng có lỗi một phần khi đăng tải những thông tin trên mạng xã hội dẫn đến nguyên nhân gây mâu thuẩn giữa các bị cáo và bị hại.

Nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, cũng đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên đối với bị cáo C có nhân thân tốt, hiện là sinh viên năm thứ 4 Trường Đại học C3, để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội.

[7] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo H1 và bị cáo T là phù hợp với những nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Cao Quốc A và đại diện theo pháp luật của bị hại là chị Cao Thị Tuyết V và anh Cao Văn Thái E yêu cầu bồi thường số tiền 26.040.000 đồng, bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 đồng ý bồi thường số tiền 26.040.000đ (hai mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) theo yêu cầu của bị hại và người đại diện của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1.

- Bị cáo Trần Minh T tự thỏa thuận cùng Cao Quốc A và người đại diện bồi thường riêng số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), bị hại Cao Quốc A và người đại diện đã nhận số tiền của Trần Minh T, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, lưỡi trai màu đen, đường kính 18cm, cân nặng 500gram;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, dài 24cm, rộng 18cm, cao 12cm, dày 1,5cm, cân nặng 460 gram.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền tạm nộp: 26.040.000đ (Hai mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm để đảm bảo thi hành án để đảm bảo thi hành án. (Theo giấy nộp tiền ngày 06/12/2023).

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 23/01/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long và gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H1 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 54, Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 23/01/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh và gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Huy H1 có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Cao Quốc A và người đại diện theo pháp luật số tiền 26.040.000đ (hai mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Bị cáo Trần Minh T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Cao Quốc A và người đại diện theo pháp luật số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), bị hại và người đại diện theo pháp luật không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, lưỡi trai màu đen, đường kính 18cm, cân nặng 500gram;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, dài 24cm, rộng 18cm, cao 12cm, dày 1,5cm, cân nặng 460 gram.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền tạm nộp: 26.040.000đồng (Hai mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm để đảm bảo thi hành án. (Theo giấy nộp tiền ngày 06/12/2023).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hùng C, Nguyễn Huy H1 và Trần Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xem xét phúc thẩm lại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn V

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;

- UBND phường G, Tp T, tỉnh Trà Vinh.
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Hồng **Trương Thị Kim Thêu** **Huỳnh Văn V2**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Văn V2

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Xa Riết **Nguyễn Trung Du** **Huỳnh Văn Vui**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Văn V2

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;

- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm; **Huỳnh Văn Vui**
- UBND xã Trung Hiếu;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.